

Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung luôn là một đề tài nóng hổi trên toàn cầu và nhận được nhiều sự quan tâm to lớn từ các quốc gia trên thế giới. Kéo dài từ năm 2018 và đỉnh điểm là đầu năm 2025, cuộc chiến về thương mại giữa hai nước chưa hề có dấu hiệu ngừng lại, điều đó chính là mối đe dọa to lớn cho sự phát triển phồn thịnh và quan hệ hợp tác song phương giữa hai cường quốc lớn trên thế giới như Mỹ và Trung Quốc. Việc Mỹ không ngừng áp đặt thuế quan lên hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ của Trung Quốc và nhận lại sự đáp trả mạnh mẽ từ họ bằng các biện pháp trừng trị tương tự đã đẩy hai quốc gia vào tình thế khó khăn, gây ra những kết quả tiêu cực cả chiều sâu lẫn chiều dài.

Đối với Trung Quốc, việc Mỹ giáng một đòn thuế quan lên hàng hóa và các sản phẩm, dịch vụ xuất khẩu sang Mỹ đã khiến chuyển động GDP kinh tế chững lại, lý do là vì từ trước tới nay kinh tế Trung Quốc chủ yếu phát triển dựa trên các chính sách mở cửa, hội nhập, đẩy mạnh xuất nhập khẩu hàng hóa ra thị trường thế giới, trong đó Mỹ là thị trường xuất khẩu chủ đạo của Trung Quốc (Năm 2023, tổng kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc đạt 3,5 nghìn tỷ USD, trong đó riêng thị trường Mỹ chiếm 502 tỷ USD, tương đương 14,8%).

Thuế tăng cao đồng nghĩa với việc chi phí hàng hóa Trung Quốc xuất khẩu sang Mỹ sẽ ngày càng tăng lên, điều này gây trở ngại lớn cho hoạt động thương mại của Trung Quốc, biến mục tiêu đẩy mạnh xuất nhập khẩu từ thực tế sang phi thực tế, hao hụt thị phần quan trọng trong bức tranh được Trung Quốc vẽ nên về việc tiêu thụ hàng hóa sang Mỹ. Theo Giáo sư kinh tế **Lawrence tại Đại học Trung Quốc- Hồng Kông ;” Nếu không có các yếu tố hỗ trợ khác, GDP của Trung Quốc năm 2025 có thể giảm khoảng 1,2% do tác động trực tiếp từ các thuế quan”.**

Thuế tăng cao cũng ảnh hưởng rất lớn đến các doanh nghiệp xuất nhập khẩu của Trung Quốc, tác động đến mọi khía cạnh từ khâu sản xuất đến vận chuyển hàng hóa, vì thế buộc giá khi bán ra ở thị trường Mỹ phải cao hơn mức bình thường, gây khó khăn trong việc tạo ra lợi nhuận thậm chí thua lỗ nếu không có những biện pháp thay thế thích hợp, buộc Trung Quốc phải tìm kiếm những thị trường thay thế khác hoặc chịu mức chi phí cao để tiếp tục đầu tư vào Mỹ.

Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung đè nặng những áp lực cực kì lớn lên vai các chủ doanh nghiệp vừa và nhỏ, khiến họ phải thay đổi mô hình, phương thức kinh doanh, rút dần từ sản phẩm và phân phối sang thị trường nước ngoài sang phát triển hàng hóa trong nước, tuy nhiên điều đó lại tạo nên những khó khăn to lớn trong việc thích nghi và điều chỉnh cách thức hoạt động ban đầu, việc loại bỏ dần các ngành xuất khẩu cũng khiến người lao động buộc phải rời đi ở một số khu vực và khó khăn trong tìm kiếm việc làm.

Ngoài ra, tình hình căng thẳng trong chiến tranh thương mại Mỹ-Trung cũng gây nên tâm lý hoang mang cho các nhà đầu tư nước ngoài vào Trung Quốc, theo nguyên tắc làm việc, họ sẽ chỉ thích đầu tư vào các thị trường tiềm năng, dễ dàng hoạt động tránh những bất ổn có thể cản trở trong quá trình phát triển, vì thế việc các nhà đầu tư vào Trung Quốc cân nhắc rút lui và chuyển hướng đầu tư sang các thị trường khác là một phản ứng bình thường, mục đích của vấn đề này để thoát khỏi thuế quan cao mà Trung Quốc bị ảnh hưởng từ Mỹ. Do đó, Trung Quốc thiếu đi những

tiềm lực lớn từ nước ngoài đầu tư vào dẫn đến FDI suy giảm dần, gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến tăng trưởng kinh tế.

Quyết định đối đầu với Mỹ trong chiến tranh thương mại, dù biết về những hậu quả khôn lường có thể xảy đến và gây nên ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiềm lực phát triển của quốc gia, thế nhưng Trung Quốc vẫn tìm ra những phương án dự phòng khả quan, không ngừng thích nghi, đổi mới sáng tạo với tầm nhìn chiến lược lâu dài. Theo báo cáo thông kê mới nhất, sự phụ thuộc của Trung Quốc vào Mỹ về hàng hóa, xuất khẩu đã giảm đáng kể qua các năm : “Nếu như vào năm 2006, xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ chiếm tới 35,5% GDP của Trung Quốc, thì đến quý 1/2025, con số này đã giảm xuống còn 19,2%. Tương tự, tỷ trọng xuất khẩu sang Mỹ trong GDP của Trung Quốc cũng giảm từ mức đỉnh 7,5% năm 2006 xuống còn 2,9% vào năm 2024”. Con số này đã chứng tỏ một điều, mục tiêu xuất khẩu sang Mỹ không còn là mục tiêu trọng yếu và trung tâm mà có dấu hiệu giảm dần việc phụ thuộc vào Mỹ. Tuy nhiên, Trung Quốc rất quan trọng việc kết nối, hợp tác và phát triển với các thị trường tiềm năng lớn khác trên thế giới, đẩy mạnh cơ hội phát triển bên ngoài nhưng không bao giờ quên xây dựng sức mạnh nội tại bên trong. Hiện nay, quốc gia này đang lên kế hoạch tăng cường tự chủ công nghệ, đẩy mạnh sản xuất nội địa, phát triển các sản phẩm trong nước bù đắp những khoản chi phí thiệt hại từ sự giảm sút trong xuất khẩu, tăng tiềm lực về nguồn nhân lực bị hao hụt từ các công ty về sản xuất, xuất khẩu phải chịu.

Bên cạnh những hậu quả nặng nề mà Trung Quốc phải hứng chịu trong cuộc chiến tranh thương mại Mỹ Trung, Mỹ cũng là quốc gia chịu nhiều thiệt hại không kém. Việc Trung Quốc trả đũa Mỹ bằng việc đưa ra mức thuế cao gần 125% vào các hàng hóa xuất xứ từ Mỹ sang Trung Quốc đã khiến hàng hóa Mỹ không còn ý nghĩa cạnh tranh trên thị trường. Thuế quan tăng dẫn đến các hàng hóa bị đẩy lên cao, đặc biệt là các sản phẩm mà Mỹ hoàn toàn phụ thuộc vào nhập khẩu như quần áo, giày dép, một số linh kiện điện tử, xâm nhập mạnh vào chỉ số giá tiêu dùng của Mỹ, sức mua của dân Mỹ giảm do không đáp ứng mức phí chi trả đặc biệt là các hộ gia đình có mức lương thấp, qua đó ảnh hưởng đến doanh thu và chậm quá trình tăng trưởng kinh tế, gây nên tình trạng “Lạm phát nhập khẩu”. Ông Chad Bown, thành viên cấp cao tại Viện Kinh tế Quốc tế Peterson (PIIE) nhận định rằng “Tốc độ và quy mô áp dụng các biện pháp thuế quan cho thấy chi phí tăng thêm do chi phí tăng do thuế quan nhiều khả năng sẽ được chuyển thành tăng giá bán sản phẩm”. Điều đó khiến Mỹ buộc phải dịch chuyển nguồn cung sang một thị trường khác để giảm thiểu rủi ro, tuy nhiên quá trình thực hiện lại là một bài toán nan giải và để lại nhiều hậu quả nghiêm trọng, đối với những sản phẩm đặc thù về công nghệ điện tử, linh kiện, chất bán dẫn đòi hỏi chu trình sản xuất nghiêm ngặt với quy mô lớn, chỉ có những nhà cung cấp độc quyền, am hiểu như Trung Quốc mới thực hiện được sẽ mang lại những khó khăn cho Mỹ trong việc tìm kiếm nguồn thị trường khác có chất lượng tương tự, có năng lực đáp ứng nhu cầu khổng lồ của thị trường Mỹ hay thậm chí với mức giá cạnh tranh ngang với Trung Quốc, điều đó là bất khả thi

Mức thuế nặng nề cũng là đòn tấn công mạnh mẽ của Trung Quốc vào nền nông nghiệp Mỹ khi lợi nhuận về nông sản lao dốc không phanh. Lý do là vì Trung Quốc là thị trường màu mỡ để Mỹ thực hiện kế hoạch xuất khẩu nông sản, ước tính năm ngoái Trung Quốc đã chi 24,65 tỷ USD mua nông sản Mỹ, thế nhưng thuế quan cao đã khiến thị phần nông nghiệp của Mỹ vào Trung Quốc sụt giảm dần, thậm chí có nguy cơ biến mất, qua đó doanh thu xuất khẩu của các trang trại có nguy cơ lỗ, đẩy nhiều nông dân đến bờ vực phá sản.

Việc tăng thuế cao cũng khiến ngành công nghệ Mỹ đứng trước nguy cơ suy giảm mạnh mẽ cả về ngắn hạn lẫn dài hạn. Mỹ rơi vào tình trạng sụt giảm doanh thu các ngành hàng công nghệ quan trọng như Apple, phần mềm Windows, Adobe,...do phía Trung Quốc khuyến khích người dùng mua sản phẩm nội địa, xây dựng nguồn hàng hóa trong nước chất lượng cao làm thay đổi thị hiếu người sử dụng. Một phần, Mỹ phụ thuộc vào Trung Quốc những linh kiện, mặt hàng điện tử, lắp ráp rất lớn, thế nên khi Trung Quốc đáp trả Mỹ bằng thuế quan lên các mặt hàng chủ lực đó sẽ khiến Mỹ khó khăn trong việc vận hành và tạo ra sản phẩm hoàn chỉnh, buộc Mỹ phải di dời các nhà máy sản xuất ra các quốc gia khác với chi phí rẻ, ổn định nhưng chắc chắn sẽ không thể chất lượng bằng. Không chất lượng ở đây có nghĩa là đối với những mặt hàng công nghệ như máy tính, smartphone, việc lựa chọn một thị trường khác để nhập nguyên liệu và sản xuất là rất khó, hơn thế nữa, Mỹ phải mất một thời gian để đào tạo lại nguồn nhân lực, thiết lập lại các tuyến cung ứng đầu vào thay thế, cản trở quá trình tăng trưởng kinh tế của Mỹ. Theo báo cáo của Vn.economy: “Cứ 5 điện thoại xuất khẩu vào Mỹ thì có 4 chiếc sản xuất tại Trung Quốc”

Việc cắt giảm các hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ của Trung Quốc vào Mỹ buộc người tiêu dùng của Mỹ phải thay đổi nếp sống, thói quen sinh hoạt và chất lượng cuộc sống hàng ngày của họ, thậm chí là sự thay đổi về nhận thức với những món hàng “Made in China” để lựa chọn những sản phẩm thay thế khác. Lý do là vì chi phí thuế tăng cao, các doanh nghiệp xuất khẩu buộc tạm dừng cung ứng sản phẩm sang Mỹ, các sản phẩm sẽ không còn đa dạng như trước kia. Chính vì điều này đã dẫn tới việc các khách hàng từ Mỹ đã nhanh chóng liên hệ tới các công ty lớn như Apple, Dell hay Microsoft để yêu cầu chuyển nguồn hàng, càng thiết bị với mức giá ưu đãi vào Mỹ trước khi Trung Quốc đánh thuế nặng, hay thậm chí để mức giá mua sản phẩm được rẻ hơn, nhiều khách hàng đã yêu cầu vận chuyển nguồn hàng từ các nước có mức chịu thuế thấp như Philipines với 17%

Đây đều là những hậu quả khôn lường

